Tuần 11-12

Tiết 11-12

Bài 8: KHOAN DUNG

* **Học sinh đọc bài và thực hiện các yêu cầu sau:**
* **Ghi NDBH vào vở**
* **Tuần 11: Học tất cả các hoạt động.**
* **Tuần 12: Luyện tập và bổ sung bài vở nếu chưa ghi chép đủ.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ TỰ HỌC HS** |  | **Nội dung bài ghi** |
| **HĐ1: TÌM HIỂU TRUYỆN ĐỌC** | | |
| **HS đọc truyện .** | **HS đọc truyện** | **1. Truyện đọc: Hãy tha lỗi cho em**  ***\*. Nhận xét:* Cô Vân kiên trì, có tấm lòng khoan dung, độ lượng và tha thứ*.***  ***\* Kết luận: Qua câu chuyện:***   * **Không nên vội vàng, định kiến khi nhận xét người khác.** * **Cần biết chấp nhận và tha thứ cho người khác** |
| ***? Thái độ lúc đầu của Khôi đối với cô giáo như thế nào?*** | **Tìm hiểu ND truyện và trả lời.** |
| ***? Cô giáo Vân đã có việc làm như thế nào trước thái độ của Khôi?*** |  |
| ***? Vì sao Khôi lại có sự thay đổi đó?*** |  |
| ***? Em có nhận xét gì về việc làm và thái độ của cô giáo Vân*** |  |
| ***? Em rút ra bài học gì qua câu chuyện trên?*** | ***\* Đặc điểm của lòng khoan dung*** |
| ***? Theo em, đặc điểm của lòng khoan dung là gì*** | **- Biết lắng nghe để hiểu người khác.** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | * **Biết tha thứ cho người khác.** * **Không chấp nhặt, không thô bạo.** * **Không định kiến, không hẹp hòi khi nhận xét người khác.** * **Luôn tôn trọng và chấp nhận người khác** |  |
| **HĐ2: TÌM HIỂU NỘI DUNG BÀI HỌC** | | |
|  |  | **2. Nội dung bài học** |
| **HS đọc nội dung bài** | **HS đọc nội dung bài học** |  |
| **học SGK/25.** | **SGK/25.** | ***1, Khái niệm:*** |
| ***? Em hiểu thế nào là*** | **Tìm hiểu ND bài học và** | **- Khoan dung có nghĩa là rộng lòng tha thứ.** |
| ***khoan dung?*** | **trả lời** | ***2. Biểu hiện:*** |
| **HS nêu 1 số VD về khoan dung** |  | * **Tôn trọng và thông cảm với người khác.** * **biết tha thứ cho người khác.**   ***3, ý nghĩa:*** |
|  |  | **- Là một đức tính quý báu của con người.** |
| ***? ý nghĩa của khoan dung là gì?*** |  | * **Người có lòng khoan dung luôn được mọi người yêu mến tin cậy.** * **Quan hệ của mọi người trở nên lành mạnh, dễ chịu.** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***? Chúng ta cần làm gì để rèn luyện lòng khoan dung?***  **Học sinh giải thích câu tục ngữ trong SGK.** | **Liên hệ bản thân và trả lời**  **Đọc và giải thích.** | ***4, Rèn luyện để có lòng khoan dung.***   * **Sống cởi mở, gần gũi với mọi người.** * **Cư xử chân thành, cởi mở.** * **Tôn trọng cá tính, thói quen, sở thích của người khác.** |
| **HĐ3: HƯỚNG DẪN HỌC SINH LUYỆN TẬP** | | |
| **HS làm bài tập.** | **Trình bày bài tập vào vở** | **3. Bài tập**  **Bài tập a. Câu đúng: a, c, d, đ, e.**  **Bài tập b:**  **Hành vi thể hiện lòng khoan dung là: (1), (5), (7).**  **Bài tập c: Lan không độ lượng, khoan dung với việc làm vô ý của Hằng.** |

-